TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày: 01-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Ngọc

Bà Phan Thị Yến

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Quang Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ ANH V, sinh ngày 12-01-1988; Hộ khẩu thường trú: Số 414, đường L, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu 14, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T và bà Dương Thị T; Vợ là Lê Thị Vân A, bị cáo có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 18/2010/HSPT ngày 05-4-2010, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-7-2015.

Tiền sự: Ngày 12-5-2017, Công an phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc, chấp hành xong quyết định ngày 12-5-2017.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 35/2006/HSST ngày 02-03-2006, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Tại Bản án số 49/2006/HSST ngày 10-3-2006, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 10-11-2008, Công an phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 về hành vi đánh nhau. Chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 11-11-2008.

- Ngày 25-12-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Anh V về tội "Trộm cắp tài sản" và điều tra trong vụ án khác.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-12-2017, chuyển tạm giam từ ngày 22-12-2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người làm chứng: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Anh V là đối tượng nghiện ma túy. Thời gian gần đây, V và chị Phạm Thị H thuê phòng trọ của gia đình bà Bùi Thị B, sinh năm 1965 tại khu 6, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương và chung sống với nhau. Khoảng 15 giờ ngày 18-12-2017, V đi xe buýt đến khu vực chùa M, đường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương mục đích tìm mua Heroin về sử dụng. Tại đây, V gặp một người phụ nữ không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ, V hỏi người phụ nữ: "*Chị có hàng không bán cho em một liều*". Biết là V muốn mua Heroin nên người phụ nữ trả lời có và nói giá 100.000 đồng. V đồng ý và lấy số tiền 100.000 đồng đưa cho người phụ nữ. Sau khi nhận tiền, người phụ nữ đưa cho V 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, V cầm và cho vào trong bao thuốc lá đang dùng và cất vào túi quần. Sau khi mua được Heroin, V đi xe buýt quay về thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương, đến quán Internet tại Khu 6, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương ngồi chơi điện tử. V điện thoại rủ H ra quán Internet cùng chơi điện tử. Trong khi chơi thì V lấy bao thuốc lá có chứa gói Heroin trong túi quần ra và để trên mặt bàn trước mặt. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi V đang chơi điện tử thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an thị trấn

L, huyện G phát hiện, bắt quả tang. V tự giác giao nộp Cơ quan Công an 01 gói nilon nhỏ màu trắng, có kích thước khoảng 4cm x 4cm được dán kín, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. V khai nhận đó là Heroin cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 55/KLGĐ- PC54 ngày 20-12-2017, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng, ghi thu của Lê Anh V, niêm phong trong phong bì ký hiệu M, gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,224 gam, là loại Heroin. Heroin nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ- CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Anh V không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, khai nhận hành vi cất giấu trái phép Heroin, mục đích để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-GL ngày 05-02-2018, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Anh V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) năm 2015.

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; Xử phạt bị cáo từ 17 tháng đến 19 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18-12-2017. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS) năm 2015; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng số 55/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (bên trong có số ma túy hoàn lại sau giám định). Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Anh V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 18-12-2017, tại khu 6, thị trấn L, huyện G, tỉnh Hải Dương, Lê Anh V đang cất giấu trái phép 0,224 gam Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

BLHS năm 2015 quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Điều 249, khung hình phạt tù theo khoản 1 "từ 01 năm đến 05 năm" nhẹ hơn khung hình phạt tù theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 "từ 02 năm đến 07 năm". Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017, Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09-01-2018 thì cần áp dụng quy định của BLHS năm 2015 để xem xét theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án số 35/2006/HSST ngày 02-03-2006, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng do giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đ nên căn cứ Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19-6-2009 của Quốc hội, bị cáo được xóa án tích. Tại Bản án số 49/2006/HSST ngày 10-3-2006, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản trộm cắp là 17.500.000đ) nhưng do bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên căn cứ khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS năm 2015 áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội nên bị cáo được coi là không có án tích. Năm 2008 bị cáo bị Công an phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau (tiền sự đã được xóa). Bị cáo có 1 tiền sự về hành vi đánh bạc; hiện bị khởi tố, truy tố trong vụ án “Trộm cắp tài sản” khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 18/2010/HSPT ngày 05-4-2010, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chưa được xóa án tích mà ngày 18-12-2017 lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm”, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

[9] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai đã mua của một người phụ nữ không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực chùa M, đường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý. Đối với chị Phạm Thị H, trong quá trình ngồi chơi điện tử với Lê Anh V, chị H không biết V tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đặt vấn đề xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015; Nghị quyết số

41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; Xử phạt bị cáo Lê Anh V 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18-12-2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng số 55/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (bên trong có số ma túy hoàn lại sau giám định).

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 09-02-2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Anh V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh